

Số: 109/2022/QĐST-DS

Hội An, ngày 12 tháng 12 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 84/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

Địa chỉ: đường N, Phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP S.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn S, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Quảng Nam (*Văn bản ủy quyền ngày 27/12/2021*).

Người được ủy quyền lại:

1. Ông Huỳnh Việt T, chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Quảng Nam - Ngân hàng TMCP S. (*Văn bản ủy quyền ngày 31/12/2021*).

2. Ông Nguyễn Đức L, chức vụ: Trưởng Phòng giao dịch N.

Địa chỉ: thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam. (*Văn bản ủy quyền ngày 31/12/2021*).

- *Bị đơn:* Bà Trương Thị Thu H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Ngân hàng Thương mại Cổ phần S yêu cầu bà Trương Thị Thu H thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 19/01/2017 số tiền tạm tính đến hết ngày 02/12/2022 là: 42.267.103 đồng (*Bốn mươi hai triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm lẻ ba đồng*); trong đó: nợ gốc là: 20.022.998 đồng (*Hai mươi triệu không trăm hai mươi hai nghìn chín trăm chín mươi tám đồng*), lãi quá hạn là:

20.650.505 đồng (*Hai mươi triệu sáu trăm năm mươi nghìn năm trăm lẻ năm đồng*); thanh toán làm 02 (*Hai*) đợt cụ thể:

+ Đợt 1: Ngày 25/12/2022: thanh toán 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*).

+ Đợt 2: Ngày 20/01/2023: thanh toán 27.267.103 đồng (*Hai mươi bảy triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm lẻ ba đồng*) và số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 03/12/2022 trên dư nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng đã ký kết.

2) Bị đơn, bà Trương Thị Thu H chấp nhận toàn bộ yêu cầu trên của nguyên đơn, Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

3) Trường hợp trong Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4) Án phí: Án phí DSST:

Bà Trương Thị Thu H tự nguyện nộp 1.056.677 đồng (*Một triệu không trăm năm mươi sáu nghìn sáu trăm bảy mươi bảy đồng*).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.017.000 đồng (*Một triệu không trăm mười bảy nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0007382 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Chi cục THA thành phố Hội An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Thị Bích Hà